QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • CH_3COOH 20 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • CH_3COOH 20 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4-5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • Acid citric 10 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • Acid citric 10 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • NaOH 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • NaOH 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020
Page 01/01

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • NH_3 10 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • NH_3 10 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • Xăng	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • Xăng	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4-5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phạm Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

KT3-00983BHD0/10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020
Page 01/01

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • Dầu DO	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • Dầu DO	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • C_2H_5OH	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • C_2H_5OH	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

KT3-00983BHD0/12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • Butanol	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • Butanol	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	5

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/13

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thanh Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3742 3174 — E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner

QUATEST 3®

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-00983BHD0/14

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

28/05/2020

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **SƠN EPOXY : NAGAPROTEC EP 400**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   02 tấm xi măng đã phủ sơn màu xanh lá
   Green coated cement board
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 13/05/2020
5. Thời gian thử nghiệm / *Testtng duration* : 14/05/2020 – 28/05/2020
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAGA VIỆT NAM**
   Số 80/12C, Đường TX 52, Phường Thạnh Xuân, Quận 12
   TP Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results* :

Tên chỉ tiêu / *Characteristic*	Phương pháp thử / *Test method*	Kết quả thử nghiệm / *Test result*
7.1 Khả năng kháng hoá chất (24 h) / *Chemical resistance* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test)	Màng sơn không bị phồng rộp / *No blistering*
7.2 Độ thay đổi màu (cấp)/ *Colour change (rate)* mức/*grade* • H_2SO_4 50 %	ASTM D 1308 – 02 (spot test) và ISO 105 – A02 : 1993	4

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG – TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
   Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam
Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160
Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174
Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

Scanned with CamScanner